

MỘT SỐ Ý KIẾN VỀ QUẢN LÝ NGOẠI HỐI HIỆN NAY

□ TRẦN TÔ TỬ

NGOẠI TỆ TIỀN MẶT ĐƯỢC SỬ DỤNG RA SAO?

Theo sự tổng hợp những tin từ các báo chí, chúng ta thấy những con số đáng chú ý sau đây:

- Trong 6 tháng, số dollar tiền mặt vào và ở lại Việt Nam (qua sân bay TSN) là 193.581.319 USD. Nếu tính cả các loại ngoại tệ khác thì tổng số khoảng 200 triệu USD. Trong khi đó, ngoại tệ thanh toán cho xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu tại TP.HCM là: Xuất khẩu đạt 500 triệu USD, trong đó thu qua ngân hàng 200 triệu USD; nhập khẩu đạt 585 triệu USD, trong đó trả qua ngân hàng là 254 triệu USD. Chênh lệch còn lại do dùng những phương thức thanh toán khác như: đổi hàng (barter), mua chịu trả chậm...
- Số dollar tiền mặt (200 triệu USD) lưu thông trên thị trường - theo số liệu thống kê chưa đầy đủ ghi nhận được:
 - Do các ngân hàng thương mại mua được (theo tỷ giá ngân hàng công bố) vào khoảng 40 triệu USD
 - Do các Công ty Du lịch cung ứng dịch vụ thu ngoại tệ và do các đơn vị sản xuất kinh doanh XNK mua được (theo tỷ giá thị trường) vào khoảng 100 triệu USD để nộp vào ngân hàng biến thành ngoại tệ chuyển khoản thông qua hình thức bán hàng thu ngoại tệ
 - Số còn lại khoản 50-60 triệu USD (chiếm khoảng 25% - 30%) lưu thông ngoài ngân hàng được sử dụng với nhiều mục đích: tích lũy, dự trữ trong dân, bảo tồn vốn ở các doanh nghiệp tư nhân - mua vàng nhập lậu - chi trả kiều hối "chui" - và một phần khác dùng làm phương tiện thanh toán buôn lậu qua biên giới.

Qua những số liệu phản ánh nêu trên, chúng ta

8. PHÁT TRIỂN KINH TẾ

thấy rõ số ngoại tệ tiền mặt vào Việt Nam là một nguồn có quy mô tương đương 40% kim ngạch xuất khẩu. Đó là một nguồn bổ sung hết sức quan trọng cho nền kinh tế chúng ta - đặc biệt là trong điều kiện của năm 1991 phải tự cân đối xuất nhập khẩu.

Mặt khác, số ngoại tệ vào VN không hẳn hoàn toàn trở ra khỏi VN theo đường buôn lậu - và cũng không phải hoàn toàn lưu thông ngoài ngân hàng - như một số ý kiến đã nêu, lấy đó làm nguyên nhân gây "rối loạn" thị trường ngoại hối. Thực tế chứng minh ngược lại. Trong lúc tỷ giá dollar do ngân hàng công bố không hợp lý, khó thu hút ngoại tệ vào ngân hàng thì các đơn vị SXKD phải trả với một tỷ giá hợp lý hơn để tự tạo nguồn ngoại tệ bảo đảm cho SXKD không bị ách tắc.

Vì vậy, vấn đề đặt ra là chính sách quản lý ngoại hối - mà then chốt là việc xác định tỷ giá dollar hợp lý - nhằm khuyến khích ngoại tệ tiếp tục được mang vào VN nhiều hơn và được thu hút vào ngân hàng mạnh hơn.

VAI TRÒ CỦA NHÀ NƯỚC VÀ QUAN ĐIỂM QUẢN LÝ NGOẠI HỐI

Trong những năm gần đây, khi chúng ta thực hiện đổi mới kinh tế, chuyển sang cơ chế thị trường thì giá vàng và tỷ giá dollar có những lúc biến động. Và gần như trở thành thông lệ, mỗi khi có cơn sốt giá vàng - tỷ giá dollar, người ta thường kêu "Nhà nước buông lỏng quản lý ngoại hối" - "Nhà nước đã từ bỏ vai trò quản lý vĩ mô" - và đòi hỏi Nhà nước cần phải có những biện pháp quản lý tập trung đối với vàng và dollar.

Thật ra, nền kinh tế nước ta vừa chuyển sang cơ chế thị trường trong trạng thái vốn dĩ đã bất ổn định, mất cân đối nhiều mặt, chưa ra khỏi cơn khủng hoảng cộng thêm tình hình "bao cấp quốc tế bao cấp

PHÁT TRIỂN

qua giá và bù đắp qua nhập siêu" không còn nữa, nhưng mặt hàng nhập khẩu chủ lực phải nâng dần lên ngang mức giá quốc tế trong một thời gian ngắn... Những nhân tố này đã góp phần làm cho mặt bằng giá đã nâng lên, mức giá cả tăng đột biến, trong đó có giá vàng và tỷ giá dollar. Vì thế những cơn sốt giá vàng và tỷ giá dollar vừa qua - và sẽ còn tiếp tục - là một hiện tượng tất nhiên không thể tránh khỏi trong điều kiện nền kinh tế còn bị lạm phát triển miên, nạn đầu cơ, buôn lậu còn hoạt động.

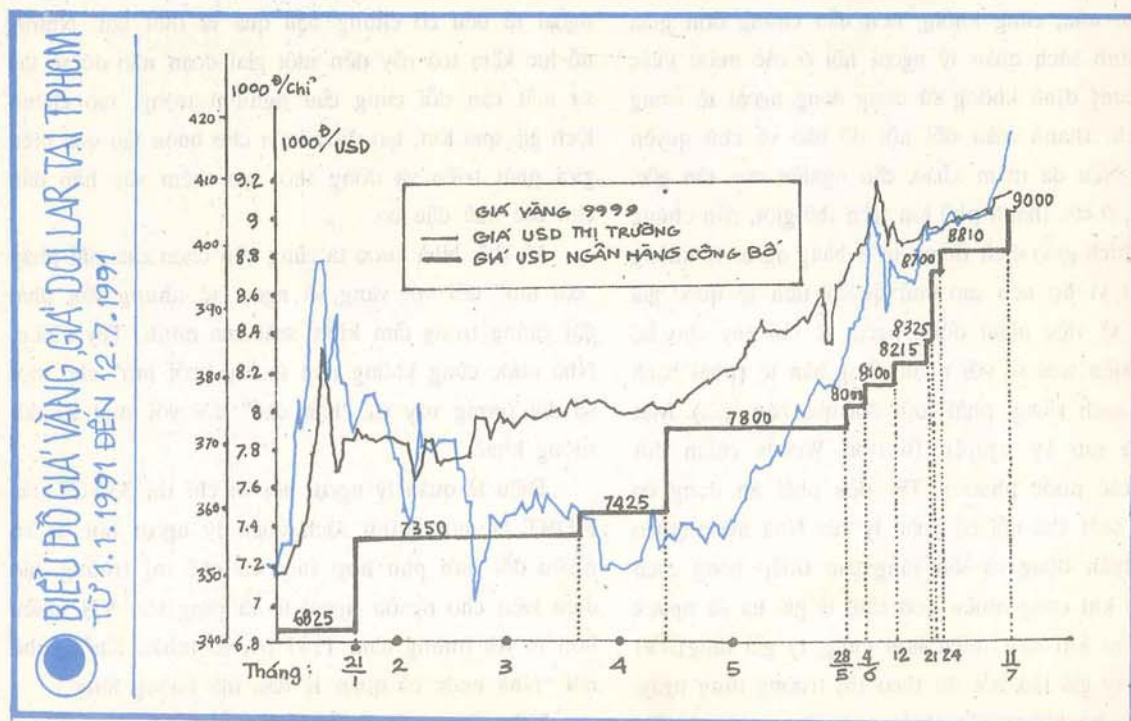
Nếu lấy thời điểm tháng 6/1988 làm gốc - thời điểm đánh dấu giai đoạn Nhà nước đưa ra nhiều chính sách đổi mới kinh tế, thị trường thống nhất theo cơ chế một giá bắt đầu phổ biến - chúng ta sẽ thấy:

	12/90 so với 6/88	6/91 so với 6/88
Chỉ số giá cả chung	338%	448%
Chỉ số tỷ giá dollar	240%	300%
Chỉ số giá vàng	215%	253%

Những số liệu này chứng tỏ giá vàng trong nước tăng chậm hơn 3 năm qua giá vàng quốc tế có những tháng giảm giá liên tục. Tuy nhiên, tỷ giá dollar luôn có "sức bật tiềm tàng" tăng theo chỉ số giá cả chung, mặc dù tăng chậm hơn - nhờ có những lúc nguồn cung dollar không xuất phát từ tỷ giá hàng xuất nhập khẩu (như kiều hối) được dồi dào.

Điều đó buộc chúng ta phải nhìn thẳng vào thực trạng của nền kinh tế để tìm những nguyên nhân cốt lõi gây nên hiện tượng tăng giá vàng - tỷ giá dollar trong từng thời kỳ. Do đồng tiền VN bị mất giá thật sự, cán cân thanh toán bị thiếu hụt hay chỉ do yếu tố đầu cơ tăng giá giả tạo, do mua bán ngoại tệ lòng vòng ngoài ngân hàng - hay do đào hối, do buôn lậu? Có thể có tất cả những nguyên nhân này, nhưng cần xét nguyên nhân nào là chủ yếu để có những đối sách thích hợp.

Chúng ta không thể chủ quan, duy ý chí hoặc vì sĩ diện nên phải ấn định giá trị đồng VN quá cao

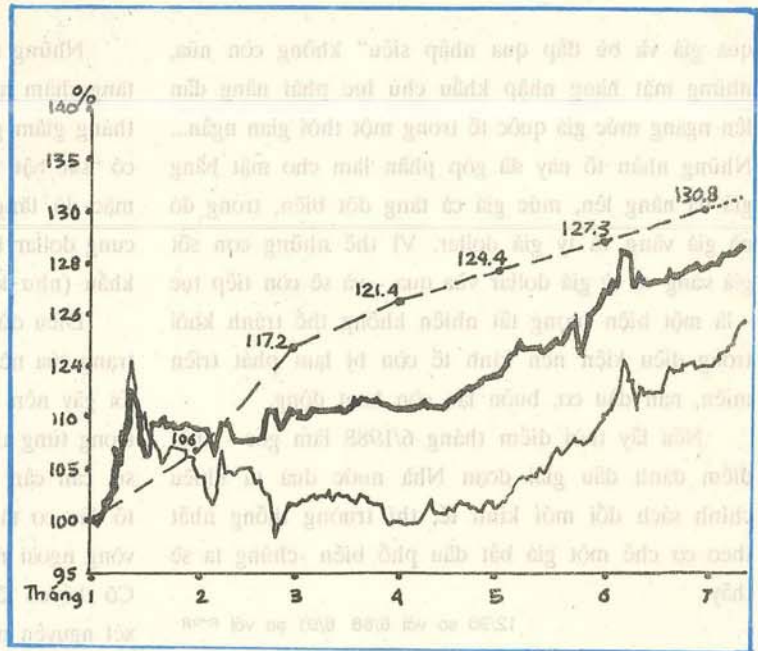


PHÁT TRIỂN

so với mức độ mất giá của nó. Cũng không thể tiếp tục “mượn tay quản lý nhà nước” để tập trung ngoại tệ vào Ngân hàng bằng các mệnh lệnh hành chính và bằng một chính sách tỷ giá hối đoái vừa quá thấp, vừa xơ cứng kéo dài, thoát ly thị trường, nhằm bảo vệ cho những quan điểm bảo thủ, những cung cách kinh doanh quan liêu, kém năng động còn tồn tại từ thời bao cấp đến nay.

Mặt khác, thiết nghĩ cũng không nên tiếp tục gọi thị trường vàng và dollar bên ngoài ngân hàng là “thị trường chợ đen”, vì theo điều lệ quản lý ngoại hối, mọi tổ chức, cá nhân đều có quyền sở hữu và sử dụng ngoại tệ. Ngân hàng cần vươn lên để hòa nhập vào thị trường trở thành một trung tâm thu hút các giao dịch ngoại hối bằng các công cụ kinh tế kỹ thuật tạo tiện ích cho khách hàng và bằng một chính sách tỷ giá đủ sức cạnh tranh với các đối tượng khác.

Hơn nữa, cũng không nên dẫn chứng đơn giản rằng chính sách quản lý ngoại hối ở các nước khác thường quy định không sử dụng đồng ngoại tệ trong giao dịch, thanh toán đối nội để bảo vệ chủ quyền tiền tệ. Nếu đã tham khảo, cần nghiên cứu tận gốc. Thực tế, ở các thành phố lớn trên thế giới, dân chúng không thích giao dịch thanh toán bằng ngoại tệ không phải chỉ vì họ nêu cao chủ quyền tiền tệ quốc gia mà còn vì việc nhận đồng ngoại tệ chỉ gây cho họ thêm phiền toái so với nhận đồng bản tệ (phải hạch toán sổ sách riêng, phải tính đổi qua bản tệ...). Mặt khác, từ sau kỷ nguyên Bretton Woods chấm dứt (1971) các nước phương Tây đều phải áp dụng cơ chế hối suất thả nổi có quản lý của Nhà nước (theo dõi sự biến động và sẵn sàng can thiệp bằng cách mua vào khi cung nhiều hơn cầu, tỷ giá hạ và ngược lại, bán ra khi cầu nhiều hơn cung, tỷ giá tăng). Vì thế, với tỷ giá thả nổi sát theo thị trường từng ngày, từng giờ, họ không cần thiết phải thu ngoại tệ tiền mặt để mua bán ngoài ngân hàng với một tỷ giá thấp



hơn trong ngân hàng.

Qua thực tiễn tài chính thế giới suốt mấy chục năm qua, các nhà nước trên thế giới đều khẳng định mọi chính sách cứng rắn, kèm toả đối với vàng và ngoại tệ đều có chung hậu quả là thất bại. Những nỗ lực kèm toả này đến một giai đoạn nào đó sẽ tạo sự mất cân đối cung cầu nghiêm trọng, tạo chênh lệch giá quá lớn, tạo điều kiện cho buôn lậu qua biên giới phát triển và đồng thời tạo thêm sức hấp dẫn cho các nhà đầu cơ.

Vì thế, Nhà nước ta cũng nên chọn các giải pháp “cởi mở” đối với vàng và ngoại tệ nhưng vẫn phải đặt chúng trong tầm kiểm soát của mình. Tuy nhiên, Nhà nước cũng không nên tạo sự “cởi mở” cho một số đối tượng này và “hạn chế” đối với một số đối tượng khác.

Điều lệ quản lý ngoại hối và chi thị 330/CT của HĐBT là một chính sách quản lý ngoại hối đã có nhiều đổi mới phù hợp theo cơ chế thị trường, tạo điều kiện cho nguồn ngoại tệ và vàng vào VN nhiều hơn so với những năm 1987 trở về trước. Không thể nói “Nhà nước có quản lý đầu mà buông lỏng”!

Việc cần thiết là phải soát xét lại một số nội dung quản lý và tăng cường hơn nữa các công cụ

PHÁT TRIỂN

kinh tế để Nhà nước theo dõi sự biến động của thị trường ngoại hối một cách thường xuyên, nâng cao khả năng điều tiết cung cầu ngoại tệ và vàng một cách năng động, hữu hiệu giữa các khu vực trong nền kinh tế.

MỤC TIÊU ỔN ĐỊNH GIÁ VÀNG VÀ TỶ GIÁ DOLLAR

Trong nền kinh tế thị trường, vàng và ngoại tệ cũng là một loại hàng hoá như các loại hàng hoá khác. Nó cũng có một mức giá và cùng với giá cả những loại hàng hoá khác hình thành mặt bằng giá toàn xã hội và tác động hỗ tương nhau.

Vì thế, giá vàng và tỷ giá dollar phải được coi là ổn định khi nó dao động (tỷ lệ tăng giảm) tương ứng với mặt bằng giá toàn xã hội.

Như vậy, mục tiêu ổn định giá vàng, tỷ giá dollar không có nghĩa là phải phấn đấu giữ cho chúng ở một mức cố định mà chính là làm thế nào để đưa mức dao động của nó trở về bằng hoặc thấp hơn mức dao động của mặt bằng giá toàn xã hội và phù hợp với thực trạng của nền kinh tế. Tức là làm thế nào để loại trừ sự tăng giảm giá tạo do mất cân đối cung cầu cục bộ của vàng và dollar.

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ PHƯƠNG THỨC QUẢN LÝ NGOẠI HỐI

Sau cùng, quản lý ngoại hối có thể bằng nhiều phương thức. Nhưng để kiểm nghiệm một phương thức được coi là đúng đắn cần dựa vào 3 tiêu chuẩn để đánh giá:

- Không gây ách tắc sản xuất, lưu thông phân phối. Khuyến khích và thúc đẩy sản xuất, xuất khẩu phát triển- gia tăng các nguồn thu hút ngoại tệ và vàng vào Việt Nam.
- Kiểm hãm được tốc độ tăng và cả tốc độ giảm của tỷ giá hối đoái và giá vàng ở biên độ thấp để không phá vỡ những tính toán hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Phương thức quản lý ngoại hối phải hòa nhập đồng bộ vào các chủ trương chính sách chung như Đại hội Đảng lần VII đã khẳng định -

kiên trì vận dụng cơ chế thị trường có sự quản lý Nhà nước bằng pháp luật, kế hoạch, chính sách và các công cụ kinh tế khác; tôn trọng những quy luật của nền kinh tế thị trường, lấy thị trường làm đối tượng và làm căn cứ quan trọng nhất cùng với việc kế hoạch hoá những cân đối lớn. ●

TTT.

Tạp chí

phát triển kinh tế

Tổng biên tập: ĐÀO CÔNG TIẾN

- Kể từ tháng 8.1991 sẽ chính thức trở thành một tờ tạp chí ra đều kỳ vào mỗi đầu tháng;
- Là nơi tập hợp đông đảo các tác giả chuyên môn, với những bài nghiên cứu, phân tích có chất lượng các vấn đề quan trọng về kinh tế trong nước và thế giới.
- Có các mục thường xuyên để cung cấp thông tin và kiến thức cơ bản về kinh tế, thương mại cho các nhà kinh doanh, sản xuất và quảng đại quần chúng;
- Là Diễn đàn chung của tất cả những ai thường quan tâm đến vấn đề đổi mới kinh tế của đất nước;
- Tạp chí PHÁT TRIỂN KINH TẾ mong nhận được bài vở, ý kiến đóng góp phê bình nhiều hơn nữa của các chuyên viên khoa học kinh tế, các nhà hoạt động thực tiễn để tờ báo mỗi ngày một thêm tốt đẹp, phục vụ thiết thực đông đảo bạn đọc và công cuộc phát triển kinh tế của đất nước.